TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 55/2019/QĐST- HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 04 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 66/2019/TLST - HNGĐ ngày 25/4/2019, giữa:

Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị T, sinh năm 1982

Bị đơn:* Ông **Nguyễn Đức T, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: H16/81 K45, đường Lê Tấn T, tổ 53, phường T, quận S, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức T (Giấy chứng nhận kết hôn số 124, quyển số 01/2006 do Uỷ ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đ cấp ngày 12/7/2006 không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Bà T và ông T xác định có 02 con chung gồm: Nguyễn Thị Thúy V, sinh ngày 29/4/2007 và Nguyễn Đức L, sinh ngày 19/3/2010. Thuận tình ly hôn, bà

T và ông T thống nhất thỏa thuận giao con chung Nguyễn Thị Thúy V cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, còn bà T trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đức L. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung các bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: Bà T và ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Bà T và ông T xác định không nợ của ai và không ai nợ vợ chồng ông, bà.

-Về án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đức T phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng bà T tự nguyện chịu thay cho ông T 75.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0007789 ngày 25/4/2019.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm mà bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0007789 ngày 25/4/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận Sơn Trà;*
- *Chi cục THADS quận Sơn Trà;*
- *UBND phường Thọ Quang;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Ngô Đức Tài